

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2025/QĐST-DS ngày 06/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12, thành phố Cần Thơ.

*Xét yêu cầu thi hành án ngày 10 tháng 10 năm 2025 của: Ông **Lê Văn Thắng**, sinh năm 1963. Địa chỉ: Khu vực 4, phường Long Mỹ, thành phố Cần Thơ (địa chỉ cũ: Khu vực 4, phường Thuận An, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang).*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Bà **Phan Kim Phụng**, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khu vực 5, phường Long Mỹ, thành phố Cần Thơ (địa chỉ cũ: Khu vực 5, phường Thuận An, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang).

Các khoản phải thi hành:

Bà Phan Kim Phụng có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn Thắng số tiền là 113.473.000 đồng (Một trăm mười ba triệu, bốn trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Cần Thơ;
- Viện KSND Khu vực 12;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Lê Phước Toàn

